

Bản án số: 40/2022/ HNGĐ – ST.

Ngày: 07 - 6 – 2022.

V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC, BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Văn Dũng.

2/ Ông Trần Văn Em.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc , tỉnh Bình Thuận.

Ngày 07 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 46/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2022. Về: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 27/2022/QĐST-HNGĐ ngày 17/5/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng Đ - Sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn 3, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn : Anh Võ Xuân H – Sinh năm 1978.

Địa chỉ: Khu phố T, thị trấn P, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 10/01/2022 và tại bản khai nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hồng Đ trình bày: Chị có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Võ Xuân H. Chị với anh H cưới nhau vào năm 2003, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Phú Long, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận. Việc cưới nhau là do hai bên tự tìm hiểu. Sau khi cưới vợ chồng sống chung với gia đình chồng. Vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh H thường xuyên rượu chè say sưa về nhà kiếm chuyện gây gổ, nhiều lần chửi bới xúc phạm đến cha mẹ chị, chị đã bỏ về nhà mẹ ruột ở từ tháng

8/2021 cho đến nay. Trong thời gian này vợ chồng có gặp nhau nhưng không bàn bạc vấn đề hàn gắn, bởi vì mỗi lần anh H đến là say sấn. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa, nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Võ Xuân H.

Về con chung: Vợ chồng chị có 02 con chung tên Võ Nguyễn Hoàng G – sinh ngày 20/12/2003 và Võ Nguyễn Ngân D – sinh ngày 02/5/2017. Khi ly hôn chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được quyền tiếp tục nuôi con tên Võ Nguyễn Ngân D và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Riêng con tên Giang đã đến tuổi trưởng thành có khả năng lao động nuôi sống bản thân không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản và nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án cùng chính quyền địa phương đã nhiều lần đến nơi ở của anh H để tổng đạt các văn bản tố tụng, nhưng anh H cố tình lẩn tránh vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, được thẩm tra tại phiên tòa, nghe tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

1/ Về quan hệ pháp luật: Chị Nguyễn Thị Hồng Đ yêu cầu được ly hôn với anh Võ Xuân H và yêu cầu giải quyết về con chung. Do vậy, xác định quan hệ pháp luật là ly hôn, tranh chấp nuôi con. Anh Võ Xuân H hiện đang cư trú tại Khu phố T, thị trấn P, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận. Căn cứ vào nơi cư trú và yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn. Xét vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận, được pháp luật quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xét bị đơn anh Võ Xuân H đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định của pháp luật, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn anh H.

2/ Về nội dung: Chị Đ với anh H cưới nhau vào năm 2003, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Phú Long, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận. Việc cưới nhau là do hai bên tự tìm hiểu. Sau khi cưới vợ chồng sống chung với gia đình chồng được một thời gian thì tạo lập cuộc sống riêng tại Khu phố T, thị trấn P. Thời gian vợ chồng sống chung thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Theo chị Đ nguyên nhân mâu thuẫn là do anh H không có trách nhiệm, ít quan tâm đến vợ con, thường xuyên ăn nhậu say sấn rồi kiếm chuyện với chị. Hơn nữa anh H thường ghen tương vô cớ dẫn đến tình cảm vợ chồng đối xử ngày càng lạnh nhạt. Đến tháng 8/2021 chị bỏ về nhà mẹ ruột ở cho đến nay. Nay chị Đ xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu được ly hôn anh Võ Xuân H. Sau khi

Tòa án thụ lý giải quyết, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh H đến Tòa để H giải, nhưng anh H cố tình lẩn tránh, vắng mặt không có lý do, nên Tòa không tiến hành H giải vụ án theo quy định của pháp luật được. Việc đó thể hiện ý thức xem thường pháp luật, không thiết tha gì đến hạnh phúc và hôn nhân của mình. Do đó, Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật. Tình cảm giữa chị Đ với anh H không còn nữa, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể tiếp tục cuộc sống chung được. Do vậy yêu cầu được ly hôn của chị Đ là có căn cứ, nên chấp nhận.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Võ Nguyễn Hoàng G – sinh ngày 20/12/2003 và Võ Nguyễn Ngân D – sinh ngày 02/5/2017. Khi ly hôn chị Đ yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được quyền tiếp tục nuôi con tên Võ Nguyễn Ngân D. Xét thấy hiện nay cháu Danh còn rất nhỏ cần sự chăm sóc, nuôi dưỡng của người mẹ, nên yêu cầu của chị Đ về việc tiếp tục nuôi con là hoàn toàn có cơ sở để chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Đ không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét.

Đối với con tên Giang đã đến tuổi trưởng thành có khả năng lao động nuôi sống bản thân, chị Đ không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về tài sản và nợ: Chị Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết, không xem xét.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng Đ phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự và Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Anh Võ Xuân H không phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 9, các Điều 51, 53, 54, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình; Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 70, 72, 73, Khoản 4 Điều 91, Điều 146, Khoản 4 Điều 147, Điều 207, Khoản 2 Điều 227, 228 Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự. Điểm a Khoản 1 Điều 24, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Điều 26 Luật Thi hành án Dân sự.

Tuyên Xử:

1/ Về Hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Hồng Đ. Chị Nguyễn Thị Hồng Đ được ly hôn anh Võ Xuân H.

2/ Về con chung: Giao con tên Võ Nguyễn Ngân D – sinh ngày 02/5/2017 cho chị Đ được quyền tiếp tục nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Đ không yêu cầu nên không xem xét.

Anh Võ Xuân H được quyền trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Vì lợi ích của con chung, các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

3/ Về tài sản và nợ: Không yêu cầu giải quyết.

4/ Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng Đ phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị Đ đã nộp đủ 300.000đ tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005886 ngày 26/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc, nên không phải nộp nữa.

Anh Võ Xuân H không phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án sơ thẩm.

Báo cho bị đơn biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Chi cục THADS H.Hàm Thuận Bắc;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bạch Tuyết